

Số: /TB-SCT

An Giang, ngày tháng 06 năm 2023

THÔNG BÁO

Hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương nhưng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang.

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Sở Công Thương hướng dẫn việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương nhưng **không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm** trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Giải thích từ ngữ:

- Căn cứ khoản 27 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm:

“Thực phẩm bao gói sẵn là thực phẩm được bao gói và ghi nhãn hoàn chỉnh, sẵn sàng để bán trực tiếp cho mục đích chế biến tiếp hoặc sử dụng để ăn ngay”.

- Căn cứ khoản 8, 9 và 10 Điều 3 Nghị định 15/2018/NĐ-CP:

“Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ là cơ sở trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác các nguyên liệu thực phẩm ở quy mô hộ gia đình, hộ cá thể có hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Cơ sở sơ chế nhỏ lẻ là cơ sở sơ chế thực phẩm ở quy mô hộ gia đình, hộ cá thể có hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ là cơ sở do cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình thực hiện đăng ký hộ kinh doanh và cơ sở không được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật.”

2. Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

- Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP:

“1. Các cơ sở sau đây không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:

a) Sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;

b) Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định;

c) Sơ chế nhỏ lẻ;

d) Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ;

đ) Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn;

e) Sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm;

g) Nhà hàng trong khách sạn;

h) Bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm;

i) Kinh doanh thức ăn đường phố;

k) Cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.”

- Căn cứ khoản 16 Điều 4 Luật Doanh nghiệp:

Khái niệm “kinh doanh” được hiểu là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các công đoạn của quá trình đầu tư, từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị trường nhằm mục đích sinh lợi.

Do đó, sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ là một công đoạn trong hoạt động kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (theo hướng dẫn tại Công văn số 3109/BCT-KHCN ngày 20/04/2018 của Bộ Công Thương).

- Căn cứ Khoản 10 Điều 3 và khoản 1 Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định ***cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.***

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ phải tuân thủ các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật An toàn thực phẩm.

3. Hướng dẫn thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương nhưng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang

3.1. Cơ quan tiếp nhận Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và bản sao Giấy chứng nhận GMP, HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC 22000 hoặc tương đương.

- Căn cứ Điều 10 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương:

“b) Đối tượng được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm:

Thực hiện việc gửi bản cam kết đến cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

c) Đối tượng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm:

Thực hiện việc gửi bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đến cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn.”

Trong thời gian chờ UBND tỉnh An Giang ban hành quyết định phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Công Thương hướng dẫn việc thực hiện quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh An Giang (bao gồm cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm *bia, rượu, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bánh kẹo và các sản phẩm từ bột và tinh bột*). Cụ thể như sau:

- Kể từ ngày **05/06/2023**, các **Phòng Kinh tế/ Kinh tế - Hạ tầng** huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận **Bản cam kết** sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn (theo mẫu tại Phụ lục đính kèm theo Thông báo này) đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được quy định tại ***các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP*** của Chính phủ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn quản lý.

- **Sở Công Thương** thực hiện tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được quy định **tại điểm k Khoản 1 Điều 12 Nghị định số**

15/2018/NĐ-CP của Chính phủ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh.

3.2. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ (quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật An toàn thực phẩm).

“1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ phải tuân thủ các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm sau đây:

- a) Có khoảng cách an toàn đối với nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm;
- b) Có đủ nước đạt quy chuẩn kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- c) Có trang thiết bị phù hợp để sản xuất, kinh doanh thực phẩm không gây độc hại, gây ô nhiễm cho thực phẩm;
- d) Sử dụng nguyên liệu, hóa chất, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong sơ chế, chế biến, bảo quản thực phẩm;
- đ) Tuân thủ quy định về sức khỏe, kiến thức và thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- e) Thu gom, xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;
- h) Duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và lưu giữ thông tin liên quan đến việc mua bán bảo đảm truy xuất được nguồn gốc thực phẩm.”

3.3. Yêu cầu về sức khỏe đối với chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

Chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải có giấy xác nhận đủ sức khỏe do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp. Tuy nhiên, đối với người trực tiếp sản xuất thực phẩm phải bảo đảm yêu cầu về sức khỏe, không bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp (theo khoản 5 Điều 10 và Điều 12 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ).

3.4. Yêu cầu đáp ứng kiến thức về an toàn thực phẩm:

- Người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và được chủ cơ sở xác nhận (theo khoản 5 Điều 10 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ).

- Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương:

+ Có trách nhiệm lựa chọn ngẫu nhiên 30 câu hỏi (gồm 20 câu thuộc kiến thức chung và 10 câu thuộc kiến thức chuyên ngành trong bộ câu hỏi ban hành kèm theo Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ Công Thương) để kiểm tra và đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm cho bản thân và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc cơ sở mình. Thời gian kiểm tra

để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm là 45 phút (theo Điều 1, Điều 2 Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020).

+ Xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm theo **Mẫu 02** (được đính kèm) tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương. Giấy xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm có giá trị trong thời hạn 03 năm kể từ ngày cấp.

3.5. Chế độ báo cáo:

- **Các Phòng Kinh tế/ Kinh tế - Hạ tầng** huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 25 tháng 5), định kỳ hàng năm (trước ngày 25 tháng 12) và đột xuất theo yêu cầu của Sở Công Thương về tình hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp.

3.6. Hướng dẫn chuyển tiếp:

Đối với những Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được Sở Công Thương cấp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ và kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn trước đây đang còn hiệu lực được tiếp tục sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận.

Trên đây là hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương nhưng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cơ sở sx, kd thực phẩm ngành công thương;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các Phòng KT/KT-HT;
- Cục QLTT;
- BGĐ Sở;
- VP Sở; Thanh tra Sở;
- CTTĐT Sở CT;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Tâm